

PHIẾU KHẢO SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC NĂM 2026

(Phục vụ thiết lập cơ sở dữ liệu, đánh giá chỉ số ĐMST và xây dựng chính sách hỗ trợ)

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VÀ ĐỊNH DANH DOANH NGHIỆP/TỔ CHỨC

1. Năm khảo sát / báo cáo: 2026
2. Mã số thuế / Mã số doanh nghiệp, tổ chức:
3. Năm thành lập:
4. Tên doanh nghiệp/tổ chức:
5. Website doanh nghiệp/tổ chức (nếu có):
6. Phân vùng địa bàn (Hệ thống tự động lọc dữ liệu báo cáo cấp Xã/Phường/Đặc khu):
Xã / Phường / Đặc khu:
Địa chỉ trụ sở / cơ sở sản xuất:
7. Lĩnh vực hoạt động chính:
☐ Chế biến, chế tạo / Công nghiệp
☐ Nông, lâm nghiệp và thủy sản
☐ Thương mại, dịch vụ, logistics
☐ Công nghệ thông tin, viễn thông
☐ Khác:
8. Loại hình sở hữu
☐ Vốn Nhà nước: %
☐ Vốn tư nhân trong nước: %
☐ Vốn nước ngoài: %

9. Quy mô doanh nghiệp (NĐ 80/2021/NĐ-CP):

☐ Siêu nhỏ ☐ Nhỏ ☐ Vừa ☐ Lớn

10. Người đại diện trả lời: Họ tên: Chức vụ:

SĐT/Zalo:

PHẦN II: HOẠT ĐỘNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Khảo sát tổng quan

Trong năm 2026, doanh nghiệp/Tổ chức có thực hiện hoạt động đổi mới sáng tạo nào không? *Doanh nghiệp /Tổ chức vui lòng tích chọn [X] vào các hoạt động Đổi mới sáng tạo (ĐMST) đã hoặc đang triển khai (Lưu ý: Chỉ cần tích chọn [X] ít nhất 01 nội dung dưới đây, hệ thống sẽ tự động ghi nhận Doanh nghiệp/tổ chức CÓ hoạt động Đổi mới sáng tạo trong năm khảo sát).*

[] 1. Chuyển giao công nghệ và giải pháp chuyển đổi số: Nhận chuyển giao quyền sử dụng/sở hữu công nghệ (mua li-xăng, mua bí quyết công nghệ); kết quả nghiên cứu, giải pháp chuyển đổi số; mua thông tin công nghệ, tài liệu thiết kế, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật, phần mềm hỗ trợ.

[] 2. Cơ sở vật chất và thiết bị kiểm soát chất lượng: Thuê/mua thiết bị kiểm tra, đo lường, kiểm soát chất lượng; sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dự án sáng tạo công nghệ và khai thác tài sản trí tuệ.

[] 3. Nguyên liệu phục vụ sản xuất thử nghiệm: Mua nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, năng lượng phục vụ trực tiếp sản xuất thử nghiệm (bao gồm cả sản xuất thử nghiệm loạt sản phẩm đầu tiên) để hiệu chỉnh, hoàn thiện quy trình/dây chuyền.

[] 4. Triển khai nhiệm vụ ĐMST và nhân sự: Triển khai nhiệm vụ ĐMST bởi thành viên, kỹ thuật viên, lao động hỗ trợ hoặc thuê chuyên gia trong và ngoài nước phối hợp thực hiện.

[] 5. Thuê tư vấn chuyên sâu: Thuê chuyên gia tư vấn chuyên giao công nghệ, đàm phán hợp đồng, tư vấn pháp lý, tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật, năng suất chất lượng, bảo hộ và quản lý sở hữu trí tuệ, thiết kế kiểu dáng công nghiệp.

[] 6. Đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực: Đào tạo trong và ngoài nước về chuyển giao bí quyết công nghệ, tiếp nhận, vận hành, làm chủ công nghệ, năng suất chất lượng, sở hữu trí tuệ, quản lý và cập nhật công nghệ mới.

[] 7. Dịch vụ hỗ trợ và thuê phòng thí nghiệm: Mua dịch vụ thuê ngoài hỗ trợ ứng dụng/chuyển giao công nghệ, hỗ trợ ĐMST và khởi nghiệp sáng tạo; thuê phòng thí nghiệm hoặc cơ sở thử nghiệm.

[] 8. Thiết kế, chế tạo mẫu và thử nghiệm sản phẩm mới: Thiết kế công nghệ/dây chuyền sản xuất; chuẩn hóa tài liệu kỹ thuật; thiết kế, chế tạo mẫu thử, khuôn mẫu, sản phẩm mới; thử nghiệm, kiểm nghiệm, đánh giá chất lượng.

[] 9. Tiêu chuẩn hóa, chứng nhận và hệ thống quản lý: Thử nghiệm sản phẩm xuất khẩu chủ lực; chứng nhận hợp chuẩn/hợp quy; áp dụng tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống quản lý mới, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, truy xuất nguồn gốc, VietGAP/GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh, sản xuất thông minh; đăng ký lưu hành sản phẩm.

[] 10. Thương mại hóa sản phẩm/dịch vụ mới: Triển khai sử dụng dịch vụ mới, sản phẩm mới là kết quả của nhiệm vụ KH, CN & ĐMST của Việt Nam nhằm thúc đẩy thương mại hóa qua thị trường.

[] 11. Xác lập và phát triển quyền Sở hữu trí tuệ: Đăng ký bảo hộ, khai thác, phát triển quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài (Sáng chế, giải pháp hữu ích, Nhãn hiệu, Kiểu dáng...).

[] 12. Trực tiếp tổ chức các sự kiện và điều tra khảo sát ĐMST: Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm khoa học; hợp tác quốc tế (đoàn ra, đoàn vào); điều tra, khảo sát thu thập số liệu phục vụ ĐMST.

[] 13. Đầu tư máy móc, dây chuyền sản xuất: Đầu tư trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất để ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ và ĐMST.

[] 14. Hoạt động ĐMST khác: Các hoạt động khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động ĐMST và hỗ trợ thực hiện ĐMST theo quy định pháp luật liên quan.

2. Đổi mới sản phẩm và mức độ mới

Trong năm 2026, doanh nghiệp/tổ chức có đưa ra thị trường sản phẩm/dịch vụ mới hoặc cải tiến không?

[] Chưa có sản phẩm mới/cải tiến

[] Có sản phẩm mới/cải tiến, lựa chọn chi tiết dưới đây:

- *Mức độ mới:* ☐ Mới với thị trường ☐ Mới chỉ với doanh nghiệp
- *Phương thức thực hiện:* ☐ Tự thực hiện ☐ Hợp tác với tổ chức khác ☐ Thuê tổ chức khác
- *Hình thức thực hiện:* ☐ Dự án ☐ Hình thức khác
- *Tên sản phẩm mới/cải tiến:*.....
- *Hỗ trợ của nhà nước (nếu có):* ☐ Vốn ☐ Hỗ trợ khác

3. Đổi mới công nghệ và mức độ mới

Trong năm 2026, doanh nghiệp có công nghệ mới hoặc cải tiến không?

- ☐ Chưa có công nghệ mới/cải tiến
- ☐ Có công nghệ mới/cải tiến, lựa chọn chi tiết dưới đây:
 - *Mức độ mới:* ☐ Mới với thị trường ☐ Mới chỉ với doanh nghiệp
 - *Phương thức thực hiện:*
 - ☐ Mua công nghệ mới
 - ☐ Chuyển giao công nghệ
 - ☐ Tự nghiên cứu, phát triển công nghệ trên công nghệ hiện có
 - ☐ Tự nghiên cứu, phát triển công nghệ mới
 - ☐ Hợp tác với tổ chức khác
 - Hình thức thực hiện:* ☐ Dự án ☐ Hình thức khác
 - Tên công nghệ mới/cải tiến:*.....
 - Hỗ trợ của nhà nước (nếu có):* ☐ Vốn ☐ Hỗ trợ khác

4. Đổi mới quy trình sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2026, doanh nghiệp, tổ chức áp dụng đổi mới/cải tiến quy trình theo các hình thức và chức năng nào dưới đây? (*Tích chọn phương thức thực hiện tương ứng*)

Quy trình SXKD đổi mới / cải tiến năm 2026	Tự thực hiện	Hợp tác thực hiện	Thuê ngoài thực hiện
1. Sản xuất, chế biến sản phẩm	☐	☐	☐
2. Logistics, vận chuyển, kho bãi	☐	☐	☐
3. Tiếp thị, bán hàng và kênh phân phối	☐	☐	☐
4. Thông tin, truyền thông và CNTT	☐	☐	☐
5. Quản lý, hành chính và quản trị nội bộ	☐	☐	☐
6. Phát triển sản phẩm/dịch vụ mới	☐	☐	☐
7. Khác:	☐	☐	☐

5. Năng lực đổi mới sáng tạo: doanh nghiệp có bộ phận/phòng/ban chuyên nghiên cứu để phát triển sản phẩm/công nghệ/quy trình mới không? *(Tích chọn ô tương ứng)*

☐ Chưa có bộ phận/phòng/ban chuyên nghiên cứu để phát triển sản phẩm/công nghệ/quy trình mới

☐ Có quỹ phát triển khoa học và công nghệ

☐ Có bộ phận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

7. Ứng dụng Công nghệ tiên tiến:

Trong năm 2026, doanh nghiệp có đang ứng dụng công nghệ tiên tiến nào sau đây?
(Tích chọn các mục có ứng dụng)

☐ Trí tuệ nhân tạo (AI)

☐ Internet vạn vật (IoT)

- ☐ Điện toán đám mây & Dữ liệu lớn (Cloud / Big Data)
- ☐ Công nghệ thiết kế/phát triển sản phẩm ảo
- ☐ Công nghệ gia công, chế tạo hiện đại
- ☐ Robot thông minh / Tự động hóa
- ☐ Công nghệ sạch / Năng lượng tái tạo
- ☐ Công nghệ sinh học / Công nghệ nano
- ☐ Công nghệ tiên tiến khác:

8. Kết quả thương mại hóa và chi phí bình quân:

Tình trạng thương mại hóa sản phẩm ĐMST: ☐ Đã thương mại hóa ☐ Đang thử nghiệm ☐ Đang nghiên cứu

Tỷ lệ doanh thu từ sản phẩm ĐMST/tổng doanh thu năm 2026: ☐ Dưới 10% ☐ 10% - dưới 30% ☐ 30% - 50% ☐ Trên 50%

Tỷ lệ chi cho ĐMST / Tổng doanh thu năm 2026: ☐ Dưới 1% ☐ 1% - dưới 3% ☐ 3% - 5% ☐ Trên 5%

PHẦN III: NHU CẦU HỖ TRỢ VÀ ĐỀ XUẤT KHUYẾN NGHỊ

1. Nhu cầu hỗ trợ ưu tiên của Doanh nghiệp : (Chọn tối đa 3 nhu cầu cấp thiết nhất)

- ☐ Tư vấn chuyển đổi số, đổi mới quy trình và mô hình kinh doanh.
- ☐ Mở rộng thị trường, quảng bá và thương mại hóa sản phẩm ĐMST.
- ☐ Kết nối chuyên gia, Viện/Trường để nghiên cứu, chuyển giao công nghệ.
- ☐ Đào tạo, nâng cao năng lực ĐMST và quản trị cho đội ngũ nhân sự.
- ☐ Tiếp cận vốn ưu đãi, Quỹ phát triển KH&CN.
- ☐ Đăng ký, bảo hộ tài sản trí tuệ và tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

2. Đề xuất, kiến nghị khác đối với Cơ quan quản lý nhà nước:

.....